TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2019/HNGĐ - ST
Ngày:20/6/2019
V/v Tranh chấp "Xin ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN – TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Giữ

2. Ông Nhan Ngọc Đảnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Kim Hồ – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long:*** Không tham gia.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 266/2018/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018. Về việc: " Xin ly hôn, nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Dạ Diễm P, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 07, ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 07, ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Nguyễn Dạ Diễm P trình bày:

Chị Nguyễn Dạ Diễm P và anh Lý Văn H cưới nhau năm 2000, không có đăng ký kết hôn. Nữ trang ngày cưới có 05 chỉ vàng 24K nhưng vợ chồng đã bán chi sài trong gia đình nên không còn. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường

xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh H không quan tâm chăm sóc cho gia đình, một mình chị phải nươn trải nuôi con, anh H còn đánh chị vô cớ. Chị đã nhiều lần khuyên can chồng thay đổi để hàn gắn tình cảm nhưng không được dẫn đến đời sống vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng còn sống chung nhà nhưng không còn tình cảm, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai.

Nay chị yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn anh Lý Văn H.

Về con chung: Có hai con chung là Lý Nguyễn Nhựt U, sinh ngày 29/01/2001 và Lý Quốc H1, sinh ngày 09/02/2008, chị yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

- Anh Lý Văn H đã được tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và không có bản khai trình bày ý kiến nên Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Dạ Diễm P yêu cầu ly hôn anh Lý Văn H; chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con là Lý Nguyễn Nhựt U, sinh ngày 29/01/2001 và Lý Quốc H1, sinh ngày 09/02/2008, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; không tranh chấp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì chị Nguyễn Dạ Diễm P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Tân giải quyết ly hôn với anh Lý Văn H là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Dạ Diễm P và anh Lý Văn H chung sống với nhau từ năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn. Căn cứ Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình thì nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp có quy định là trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn có yêu cầu ly hôn thì Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa họ.

[3] Về con chung:

Chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con là Lý Nguyễn Nhựt U, sinh ngày 29/01/2001 và Lý Quốc H1, sinh ngày 09/02/2008 là có căn cứ chấp nhận. Vì theo quy định của pháp luật thì nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Cháu Lý Nguyễn Nhựt U và Lý Quốc H1 có bản khai là muốn được sống với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc chị P trực tiếp nuôi con là đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của cháu Lý Nguyễn Nhựt U và Lý Quốc H1 nên chấp nhận.

Chị P không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của chị P nên được chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Dạ Diễm P phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 14, 15, 51, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Dạ Diễm P với anh Lý Văn H.

2. Về con chung:

- Chị Nguyễn Dạ Diễm P được trực tiếp nuôi hai con là Lý Nguyễn Nhựt U, sinh ngày 29/01/2001 và Lý Quốc H1, sinh ngày 09/02/2008. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lý Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về quan hệ tài sản: không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Dạ Diễm P phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Nguyễn Dạ Diễm P đã nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015269 ngày 21 tháng 12 năm 2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân thu nên được trừ qua, chị P đã nộp đủ không phải nộp thêm.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnhVĩnh Long;
-VKSND huyện Bình Tân;
-THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng